

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 12/05/2025 - 25/05/2025)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 37								Tuần 38								Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5			
1	BTSCOTO K40B1 (Lớp 12A11)	GVGB	Văn hóa				308	308			206			206	206		206	206				
1	BTSCOTO K40B1 (Lớp 12A11)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP							DP									
2	BTSCOTO K40B2 (Lớp 12A11)	GVGB	Văn hóa				308	308			206			206	206		206	206				
2	BTSCOTO K40B2 (Lớp 12A11)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP							DP									
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	GVGB	Văn hóa			104	104															
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Phúc	MD24	BT-SC HỆ THỐNG LÁI	8			X/DC (ODA) - C	X/DC (ODA) - C	X/DC (ODA) - C												
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Phúc	MD24	Thi kết thúc môn	4									X/DC (ODA) - C						BT-SC HỆ THỐNG LÁI		
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Phúc	MD25	BT-SC HỆ THỐNG PHANH	8									X/BC (ODA) - C	X/BC (ODA) - C	X/BC (ODA) - C						
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	GVGB	Văn hóa					205														
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	T/Hiệp	MH 15	KỸ THUẬT CHUNG VỀ Ô TÔ VÀ CÔNG NGHỆ SỬA CHỮA	5				X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S			X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S								
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	207-S							308-S									
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	C/Phượng	MH 02	Pháp luật	5		106-C									102-S						
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	GVGB	Văn hóa					206														
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5		Hội trường B- S								102-S							
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	T/Long	MD 16	BT&SC CCTK-TT VÀ BPCĐ CỦA ĐCƠ	8				X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S			X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S								
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	C/Phượng	MH 02	Pháp luật	5	106-S											106-S					
8	CGKL CD-K14A1	T/Thiết	MD06	Điều chỉnh, vận hành và bảo trì các máy cắt bằng tia lửa điện và máy mài	8		X/CNC ODA- C	X/CNC ODA- C	X/CNC ODA- C					X/CNC ODA- C	X/CNC ODA- C	X/CNC ODA- C						
8	CGKL CD-K14A1	T/Lương	MH 05	Tin học	5	204-C																
8	CGKL CD-K14A1	T/Lương	MH 05	Thi kết thúc môn	2												203-C			Tin học		
8	CGKL CD-K14A1	C/Xuân	MH 05	Thi kết thúc môn	2												203-C			Tin học		
8	CGKL CD-K14A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5						103-S		208-S									
9	CGKL CD-K15A1 (CLC)	K.CNCK	MD 03 (320h), MD 04 (160h)	Học tập tại DN		DN	DN	DN	DN	DN			DN	DN	DN	DN	DN			Từ 24/03/2025 đến 15/06/2025		
9	CGKL CD-K15A2	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5			106-S								105-S						
9	CGKL CD-K15A2	T/D.Đũng	MD 18	Tiện trợ ngoài	8				X/CGKL (ODA) - S	X/CGKL (ODA) - S			X/CGKL (ODA) - S	X/CGKL (ODA) - S								
9	CGKL CD-K15A2	T/Son	MD 15	Thực hành hàn	8	X/HÀN (Đ) - S	X/HÀN (Đ) - S								X/HÀN (Đ) - S							
9	CGKL CD-K15A2	T/Son	MD 15	Thi kết thúc môn	4												X/HÀN (Đ) - S			Thực hành hàn		
10	CGKL K40B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa				305	305			205			205	205		205	205				
10	CGKL K40B (Lớp 12A9)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP							DP			DP						
11	CGKL K41B (Lớp 11A9)	GVGB	Văn hóa			205	205															
11	CGKL K41B (Lớp 11A9)	T/Hoàn	MD 19	Tiện ren	8			X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C					X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C						
11	CGKL K41B (Lớp 11A9)	T/Hoàn	MD 19	Thi kết thúc môn	4												X/CGKL (ODA) - C			Tiện ren		
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa					207														
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	T/Thực	MD 11	Thiết kế trên AutoCad	8	P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S						P.LT (ODA) - S									
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	T/Thực	MD 11	Thi kết thúc môn	4									P.LT (ODA) - S						Thiết kế trên AutoCad		
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	GVGB	Văn hóa					208														
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	T/H.Thiết	MH 09	Thi kết thúc môn	2		P.TKCK 1 (ODA) - S													Dung sai - Đo lường kỹ thuật		

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 12/05/2025 - 25/05/2025)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 37							Tuần 38							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5	
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	T/Thực	MD 11	Thiết kế trên AutoCad	8				P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S					P.LT (ODA) - S		P.LT (ODA) - S			
14	CN CTM CD-K14	C/Lợi	MH 05	Tin học	5		204-S									204-C				
14	CN CTM CD-K14	T/Tấn	MD 25	CAD/CAM/CNC	8	P.LT (ODA) - C		P.LT (ODA) - C	P.LT (ODA) - C	P.LT (ODA) - C			P.LT (ODA) - C	P.LT (ODA) - C	P.LT (ODA) - C	P.LT (ODA) - C				
15	CN CTM CD-K15	T/Mễ	MH 17	Công nghệ chế tạo máy	5		P.TKCK 2 (ODA) - S		P.TKCK 2 (ODA) - S				P.TKCK 2 (ODA) - S	P.TKCK 2 (ODA) - S						
15	CN CTM CD-K15	T/D.Dũng	MD 12	Thi kết thúc môn	4			P.LT (ODA) - S												Thiết kế trên AutoCad
15	CN CTM CD-K15	T/Thực	MH 18	Đồ gá	5											P.TKCK 1 (ODA) - S				
15	CN CTM CD-K15	T/D.Dũng	MD 20	Tiện cơ bản	8										X/CGKL (Đ) - S					
15	CN CTM CD-K15	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S											307-S			Ghép DCN K15A1
18	CNOT CD-K14A1	T/Hiệu	MD15	THỰC HÀNH AUTOCAD	8				P.TKCK 1 (ODA) - C	P.TKCK 1 (ODA) - C						P.TKCK 1 (ODA) - C	P.TKCK 1 (ODA) - C			
18	CNOT CD-K14A1	T/Quang	MH 05	Tin học	5			203-C						203-C						
19	CNOT CD-K14A2	T/Lương	MH 05	Tin học	5				204-C								204-S			
19	CNOT CD-K14A2	T/Hiệu	MD15	THỰC HÀNH AUTOCAD	8	P.TKCK 1 (ODA) - C	P.TKCK 1 (ODA) - C						P.TKCK 1 (ODA) - C							
20	CNOT CD-K14A3	K.CNOT	MD 34	Thực tập tốt nghiệp																Từ 02/04/2025 đến 02/06/2025
21	CNOT CD-K15A1	T/Hùng	MD 23	BD - SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU Đ/CƠ DIESEL	8	X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S						X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S						
21	CNOT CD-K15A1	T/Tùng	MD 21	BD VASC HỆ THỐNG BÔI TRƠN VÀ HT L/MÁT	8			X/OTO (T1-D) - S							X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S				
21	CNOT CD-K15A1	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVH-S								TTVH-S			
21	CNOT CD-K15A1	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2					307-C										Ghép CNOT K15A2
21	CNOT CD-K15A1	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2					307-C										Ghép CNOT K15A2
22	CNOT CD-K15A2	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2					307-C										Ghép CNOT K15A1
22	CNOT CD-K15A2	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2					307-C										Ghép CNOT K15A1
22	CNOT CD-K15A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-S							TTVH-S	TTVH-S						
22	CNOT CD-K15A2	T/V.Hạnh	MD 19	SC-BD CCTK-TT VÀ BPCĐ CỬA Đ/CƠ	8		X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S						X/BC (ODA) - C	X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S			
23	CNOT CD-K15A3	T/Long	MD 24	BD - SC TRANG BỊ ĐIỆN Ô TÔ	8	X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S									X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S			
23	CNOT CD-K15A3	T/Tiến	MD23	BD-SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU ĐỘNG CƠ DIESEL	8				X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S			X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S					
23	CNOT CD-K15A3	C/Phuong	MH 02	Thi kết thúc môn	Từ 15h00-17h00			106-C												
23	CNOT CD-K15A3	C/Trang	MH 02	Thi kết thúc môn	Từ 15h00-17h00			106-C												
27	CNTT CD-K14A1	K.KH-KT-CNTT		Thực tập tốt nghiệp + MD 20, MD 21 (170h)																Từ 14/03/2025 đến 30/05/2025
28	CNTT CD-K14A2	K.KH-KT-CNTT		Thực tập tốt nghiệp + MD 20, MD 21 (170h)																Từ 14/03/2025 đến 30/05/2025
29	CNTT CD-K15A1	T/Lương	MH 10	Cơ sở dữ liệu	5		204-C						204-C		204-C					
29	CNTT CD-K15A1	C/Hà	MH 02	Thi kết thúc môn	2	105-C														Ghép CNTT K15A2
29	CNTT CD-K15A1	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2	105-C														Ghép CNTT K15A2
29	CNTT CD-K15A1	C/Xuân	MH 16	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	5			203-S	203-S					203-S		203-S				Ghép CNTT K15A2
29	CNTT CD-K15A1	T/Quang	MD 12	Lắp ráp và BTMT	8					202-S							202-S			
30	CNTT CD-K15A2	C/H.Vân	MD 12	Lắp ráp và BTMT	8					202-C							202-C			
30	CNTT CD-K15A2	C/Hà	MH 02	Thi kết thúc môn	2	105-C														Ghép CNTT K15A1
30	CNTT CD-K15A2	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2	105-C														Ghép CNTT K15A1
30	CNTT CD-K15A2	C/Xuân	MH 16	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	5			203-S	203-S					203-S		203-S				Ghép CNTT K15A1

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 12/05/2025 - 25/05/2025)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 37							Tuần 38							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5	
56	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	T/Minh	MD 12	Đo lường điện - điện tử	5	303-S														
56	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	T/Minh	MD 12	Thi kết thúc môn	4		303-S													Đo lường điện - điện tử
56	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	T/Bắc	MD 12	Thi kết thúc môn	4		303-S													Đo lường điện - điện tử
56	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	T/M.Hùng	MH 07	An toàn lao động	5					102-S				102-S			102-S			
56	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	T/D.Hưng	MD 13	Điện tử cơ bản	8										504-S	504-S				
56	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	C/Lợi	MH 05	Tin học	5				204-S				204-S							
57	ĐCN K42B2 (Lớp 10A9+10A10)	GVGB	Văn hóa					102, 103												
57	ĐCN K42B2 (Lớp 10A9+10A10)	T/D.Hưng	MD 13	Điện tử cơ bản	8				504-S	504-S			504-S	504-S						
57	ĐCN K42B2 (Lớp 10A9+10A10)	T/Đoàn	MH 07	Thi kết thúc môn	2		105-C													An toàn lao động
57	ĐCN K42B2 (Lớp 10A9+10A10)	C/Sứ	MH 07	Thi kết thúc môn	2		105-C													An toàn lao động
63	ĐTCN CD-K14A1	K.Điện		Học tập tại DN (MD 08, MD 09, MD 10, MD 11)	8	DN														Từ 12/02/2025 đến 12/05/2025
63	ĐTCN CD-K14A1	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5			307-C	307-C						307-C					Ghép ĐCN K14A2 từ ngày 15/5
63	ĐTCN CD-K14A1	T/Vui	MD 04	Kỹ thuật điều khiển và hệ thống công nghệ thông tin cơ bản	8					301-C				301-C		301-C	301-C			
64	ĐTCN CD-K14A2	C/Nhung	MH 06	Tiếng anh	5				101-S								101-S			
64	ĐTCN CD-K14A2	T/Trung	MD 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8	401-S	401-S	401-S			401-S			401-S	401-S	401-S	401-S			
65	ĐTCN CD-K14A3	T/Phước	MD 12	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - C												
65	ĐTCN CD-K14A3	T/Phước	MD 12	Thi kết thúc môn	4								X/ĐC (ODA) - S							Sử dụng dụng cụ cầm tay
65	ĐTCN CD-K14A3	T/Quang	MH 05	Tin học	5				202-S						202-S					
65	ĐTCN CD-K14A3	T/Đùng	MD 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home	8											501-S	501-S			
66	ĐTCN CD-K14A4	T/Trung	MD 21	Thi kết thúc môn	4				402-C											Vi điều khiển
66	ĐTCN CD-K14A4	C/Thu 87	MD 21	Thi kết thúc môn	4				402-C											Vi điều khiển
66	ĐTCN CD-K14A4	T/Huấn	MD 24	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	8	407-C	407-C	407-C							407-C	407-C	407-C			
66	ĐTCN CD-K14A4	T/Lương	MH 05	Tin học	5					204-C				204-C						
67	ĐTCN CD-K14A5	T/Huấn	MD 24	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	8				407-S					407-C						
67	ĐTCN CD-K14A5	T/Hiệu	MD 12	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8			X/ĐC (ODA) - S						X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S					
67	ĐTCN CD-K14A5	C/Hiền	MD 20	Điện tử công suất	8	406-S	406-S									406-S	406-S			
68	ĐTCN CD-K15A1	K.Điện		Học tập tại DN (MD 04 - 160h, MD 05 - 160h, MD 06 - 160h)																Từ 07/05/2025 đến 06/08/2025
69	ĐTCN CD-K15A2	K.Điện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 07/05/2025 đến 06/08/2025
70	ĐTCN CD-K15A3	K.Điện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/03/2025 đến 09/06/2025
71	ĐTCN CD-K15A4	T/D.Hưng	MD 15	Thiết kế mạch bằng máy tính	8	P.D-DT (ODA) - S	P.D-DT (ODA) - S										P.D-DT (ODA) - C			
71	ĐTCN CD-K15A4	C/Thương	MD 18	Kỹ thuật cảm biến	8				502-S	502-S				502-S	502-S	502-S				
71	ĐTCN CD-K15A4	T/Lương	MH 05	Tin học	5			204-C								204-C				
72	ĐTCN CD-K15A5	K.Điện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/03/2025 đến 09/06/2025
73	ĐTCN K40B1 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa				207	207			207			207	207		207	207		
73	ĐTCN K40B1 (Lớp 12A7)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP								DP			DP			
74	ĐTCN K40B2 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa				207	207			207			207	207		207	207		
74	ĐTCN K40B2 (Lớp 12A7)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP								DP			DP			

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 12/05/2025 - 25/05/2025)																			
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 37							Tuần 38						
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
						12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5
75	ĐTCN K41B1 (Lớp 11A7)	GVGB	Văn hóa			103	103												
75	ĐTCN K41B1 (Lớp 11A7)	T/Huân	MD 18	Điều khiển điện khí nén	8					503-C				503-C					
75	ĐTCN K41B1 (Lớp 11A7)	C/Quyên	MD 20	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8			405-C	405-C							405-C	405-C		
76	ĐTCN K41B2 (Lớp 11A7)	GVGB	Văn hóa			103	103												
76	ĐTCN K41B2 (Lớp 11A7)	T/H.Bắc	MD 14	Thiết kế mạch bằng máy tính	8			402-S	402-S	402-S			402-S	402-S	402-S		402-S		
77	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	GVGB	Văn hóa					103, 104											
77	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	C/Quyên	MH 07	Thi kết thúc môn	2					105-S									An toàn lao động
77	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	T/Nhung	MH 07	Thi kết thúc môn	2					105-S									An toàn lao động
77	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	T/Nhung	MD 09	Đo lường điện - điện tử	8		304-S		304-S										
77	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	T/Bách	MD 09	Đo lường điện - điện tử	8								304-S	304-S	304-C	304-C			
78	ĐTCN K42B2 (Lớp 10A11)	GVGB	Văn hóa					104											
78	ĐTCN K42B2 (Lớp 10A11)	T/Minh	MD 09	Đo lường điện - điện tử	8				503-S	503-S				503-S	503-S				
78	ĐTCN K42B3 (Lớp 10A11)	GVGB	Văn hóa					104											
78	ĐTCN K42B3 (Lớp 10A11)	T/Bắc	MD 09	Đo lường điện - điện tử	8					303-S				303-S	303-S				
78	ĐTCN K42B3 (Lớp 10A11)	C/Thương	MD 12	Kỹ thuật mạch điện tử	8	502-S	502-S									502-S	502-S		
79	ĐCN LT24-K6	C/Xuân	MH 05	Tin học	5	203-S	203-S						203-S						
79	ĐCN LT24-K6	C/Sử	MD 10	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	8			403-S	403-S										
79	ĐCN LT24-K6	C/Sử	MD 10	Thi kết thúc môn	4					403-C									Điều khiển lập trình PLC nâng cao
79	ĐCN LT24-K6	T/Nhung	MD 10	Thi kết thúc môn	4					403-C									Điều khiển lập trình PLC nâng cao
79	ĐCN LT24-K6	C/Sử	MD 11	Hệ thống SCADA	8									403-C	403-C	403-C			
80	ĐTCN LT24-K6	T/Dức	MH 04	Thi kết thúc môn	2					102-C									Giáo dục QP&AN
80	ĐTCN LT24-K6	T/Hà	MH 04	Thi kết thúc môn	2					102-C									Giáo dục QP&AN
80	ĐTCN LT24-K6	C/Thu 87	MD 11	Hệ thống SCADA	8	407-S	407-S	407-S						407-C	407-S	407-S	407-S		
81	Hàn K40B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa				305	305			205			205	205		205	205	
81	Hàn K40B (Lớp 12A9)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP							DP			DP			
82	HÀN K41B (Lớp 11A9 + 11A10)	GVGB	Văn hóa			205, 206	205, 206												
82	HÀN K41B (Lớp 11A9 + 11A10)	T/Son	MD 22	Hàn ống công nghệ cao	8			X/HÀN (D) - S	X/HÀN (D) - S	X/HÀN (D) - S			X/HÀN (D) - C	X/HÀN (D) - C					
82	HÀN K41B (Lớp 11A9 + 11A10)	T/Son	MD 22	Thi kết thúc môn	4											X/HÀN (D) - S			Hàn ống công nghệ cao
83	HÀN K42G	GVGB	Văn hóa																
83	HÀN K42G	T/Dức	MH 03	Giáo dục thể chất	5	GB-C		GB-C					GB-C		GB-C				
83	HÀN K42G	T/Hoàng	MD 16	Hàn hồ quang tay nâng cao	8					GB-C	GB-C					GB-C	GB-C		
84	KTCBMA K40B1 (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa				208	208			208			208	208		208	208	
84	KTCBMA K40B1 (Lớp 12A8)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP							DP						
85	KTCBMA K40B2 (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa				305	305			205			205	205		205	205	
85	KTCBMA K40B2 (Lớp 12A9)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP							DP						
86	KTCBMA K41B (Lớp 11A10)	GVGB	Văn hóa			206	206												
86	KTCBMA K41B (Lớp 11A10)	C/H.Nga	MD22	Quản lý, tổ chức cơ sở kinh doanh dịch vụ	8			108-S						108-S	108-S				

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 12/05/2025 - 25/05/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 37							Tuần 38							Ghi chú		
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5			
101	TĐHCN CD-K15A1	C/Thủy	MD 15	Thi kết thúc môn	4					405-C												Kỹ thuật cảm biến
101	TĐHCN CD-K15A1	C/Sử	MD 20	Điều khiển lắp trình PLC	8	403-S							403-S					403-S				
102	TĐHCN CD-K15A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5		307-S	307-S	307-S					307-S	307-S	307-S						Ghép ĐTH 15A1
102	TĐHCN CD-K15A2	C/Thu 87	MH 10	Thi kết thúc môn	2								P.D-ĐT (ODA) - C									Thiết kế mạch điện
102	TĐHCN CD-K15A2	T/Khoa	MH 10	Thi kết thúc môn	2								P.D-ĐT (ODA) - C									Thiết kế mạch điện
102	TĐHCN CD-K15A2	C/L.Hiền	MD 20	Điều khiển lắp trình PLC	8	403-C				403-S												
102	TĐHCN CD-K15A2	C/L.Hiền	MD 20	Thi kết thúc môn	4													403-C				Điều khiển lắp trình PLC
102	TĐHCN CD-K15A2	T/Trung	MD 20	Thi kết thúc môn	4													403-C				Điều khiển lắp trình PLC
103	TĐHCN CD-K15A3	C/Hiền	MD 16	Điện tử công suất	8			406-S	406-S	406-C				406-C	406-C	406-C						
103	TĐHCN CD-K15A3	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5	306-S												105-S				
103	TĐHCN CD-K15A3	T/H.Bắc	MD 19	Vì điều khiển	8		402-S										402-S					
104	TĐHCN CD-K15A4	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp	8																	Từ 07/05/2025 đến 06/08/2025
105	TĐHCN CD-K15A5	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-S												
105	TĐHCN CD-K15A5	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2									TTVH-S								Giáo dục thể chất
105	TĐHCN CD-K15A5	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2									TTVH-S								Giáo dục thể chất
105	TĐHCN CD-K15A5	T/Điền	MH 07	An toàn lao động	5			105-S	105-S				105-S			105-S						
105	TĐHCN CD-K15A5	C/Hồng	MD 18	Điều khiển khí nén- thủy lực	8	P.CDT (ODA) - C	P.CDT (ODA) - C										P.CDT (ODA) - S	P.CDT (ODA) - S				
106	TĐHCN CD-K15A6	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																		Từ 10/03/2025 đến 09/08/2025
107	TĐHCN CD-K15A7	T/Dũng	MD 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home	8	501-S	501-S	501-S					501-S	501-S	501-S							
107	TĐHCN CD-K15A7	C/T.Xuân	MH 01	Thi kết thúc môn	2				208-S													Giáo dục chính trị
107	TĐHCN CD-K15A7	C/Trang	MH 01	Thi kết thúc môn	2				208-S													Giáo dục chính trị
107	TĐHCN CD-K15A7	C/T.Xuân	MH 02	Pháp luật	5					206-S							103-S	103-S				
110	TMBT CD-K14	C/Lợi	MH 05	Tin học	5			204-S							204-S							
110	TMBT CD-K14	C/H.Vân	MD 13	Mạng máy tính	8				202-C					202-S								
110	TMBT CD-K14	T/Quang	MD 12	Bộ hạ ứng dụng	8		203-C									203-C						
111	TMBT CD-K15	T/Đ.Anh	MD 16	Ứng dụng TATM	8		306-C	306-S	306-S	306-S			306-S	306-S			306-S					
111	TMBT CD-K15	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	105-S										104-S	104-S					

Ghi chú:

- Giờ học: MH: Sáng (S) từ 7h00ph; Chiều (C) từ 12h30ph - MD: Sáng (S) từ 6h30ph; Chiều (C) từ 12h30ph
- Đối với môn MH 03 (GDTC): Ca Sáng (S) từ 7h00ph, Ca Chiều (C) từ 13h30ph
- Ký hiệu phòng học: Tên phòng - Ca học. Ví dụ: 102-S: Phòng 102 - Ca sáng; 102: Phòng 102 - Cả ngày; 102-C: Phòng 102 - Ca chiều)

Nơi nhận:

- BGH;
- Các phòng, khoa liên quan;
- Website, Fanpage;
- Lưu: DT.

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 05 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Thực